

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN

Năm học 2022 -2023

I. Căn cứ để xây dựng Kế hoạch chuyên môn

Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư 22/2021/TT-BGD ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 09/9/2022 của UBND tỉnh Bình Định về thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu năm học 2022-2023 của Ngành giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định;

Quyết định 1865/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh Bình Định về phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Định từ năm học 2022-2023;

Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 10/08/2022 của UBND tỉnh Bình Định về Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Công văn số 2214/SGDĐT-GDTrH ngày 3/11/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc quy định sử dụng hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục và đánh giá xếp loại học sinh phổ thông từ năm học 2020-2021;

Công văn số 1045/SGDĐT-GDTrH ngày 13/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT;

Công văn số 2043/SGDĐT-GDTrH ngày 30/08/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Công văn số 2010/SGDĐT-GDTrH ngày 25/08/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

Kế hoạch số 2067/KH-SGDĐT ngày 31/08/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2022-2025;

Công văn số 2098/SGDĐT-GDTrH ngày 07/09/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2022-2023;

Công văn số 2144/SGDĐT-GDTrH ngày 12/09/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thư viện trường học năm học 2022-2023 ;

Công văn số 2171/SGDĐT-GDTrH ngày 14/09/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDQPAN năm học 2022-2023;

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022; tình hình thực tế nhà trường và sự nhất trí cao của lãnh đạo trường, các TTCM, TTVP và các tổ chức trong nhà trường.

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện Hoài Ân, Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định, sự giúp đỡ của các phòng chuyên môn nghiệp vụ sở Giáo dục và các ban ngành;
- Đội ngũ giáo viên có nhiều kinh nghiệm, nhiệt tình, tâm huyết, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, tham gia tốt các hoạt động toàn diện của nhà trường;
- Cơ sở vật chất được tăng cường, toàn trường chỉ học một ca buổi sáng;
- Nhà trường đã được công nhận chuẩn quốc gia giai đoạn I;
- Đạt mức kiểm định chất lượng giáo dục: Mức 3.

2. Khó khăn

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp việc tổ chức dạy học tùy vào tình hình thực tế tại địa phương, ảnh hưởng nhiều đến chất lượng dạy học và giáo dục nhà trường.
- Do ảnh hưởng dịch bệnh nhiều gia đình học sinh rơi vào khó khăn. Một số học sinh không đủ điều kiện học trực tuyến.
- Chất lượng học sinh tuyển vào 10 so với mặt bằng của toàn tỉnh còn thấp.

II. Đội ngũ cán bộ giáo viên, Nhân viên

- Tổng số cán bộ quản lý: 02 (01 Hiệu trưởng; 01 Phó Hiệu trưởng)

TT	Bộ phận	SL	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	GVDG tỉnh
1	Lãnh đạo	2	1	1	2

- Giáo viên: 27, trong đó

TT	Môn	SLGV	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	GVDG tỉnh
1	Toán	4	4		
2	Vật lí	3	3		
3	Hóa	1		1	
4	Sinh học	4	3	1	1
5	Công nghệ Lí	1	1		
6	Công nghệ Sinh	0	0		
7	Tin học	1	1		
8	Thể dục	2	2		1
9	QP&AN	1	1		
10	Ngữ văn	4	3	1	1
11	Lịch sử	1	1		
12	Địa lí	1	1		1
13	GDCD	1	1		
14	Tiếng Anh	4	2	2	2
Tổng		28	23	5	6

III. Biên chế lớp học, lựa chọn môn học, danh mục sách giáo khoa

a) Đối với học sinh lớp 10

- Số lượng học sinh: 208, được biên chế thành 5 lớp.

- Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Học sinh bắt buộc học 08 môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ; Lịch sử; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Giáo dục thể chất; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục địa phương.

- Các môn học lựa chọn và chuyên đề học tập

Lớp	Số lượng học sinh	Các môn học lựa chọn	Các chuyên đề học tập
10A1	43	Vật lí - Hoá học - Sinh học- Tin học	Toán - Hoá -Sinh
10A2	45	Vật lí - Hoá học - GDKT&PL - Tin học	Toán - Văn - Lý
10A3	40	Vật lí - Hoá học - GDKT&PL - Tin học	Toán - Văn - Lý
10A4	38	Vật lí - Hoá học - Địa lí - Công nghệ Sinh	Toán - Văn - Lý
10A5	42	Vật lí - Sinh học - Tin học - Công nghệ Sinh	Toán - Văn - Lý

- Danh mục Sách giáo khoa lớp 10 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2022-2023

TT	Tên sách/ chuyên đề	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
----	------------------------	----------------	-------------	-----------------

1	Ngữ văn 10, tập 1	Cánh Diều	Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (Đồng Tổng Chủ biên), Vũ Thanh (Chủ biên), Bùi Minh Đức, Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Tuyết Minh, Trần Văn Sáng.	Đại học Huế
	Ngữ văn 10, tập 2	Cánh Diều	Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (Đồng Tổng Chủ biên), Vũ Thanh (Chủ biên), Bùi Minh Đức, Phạm Thị Thu Hương, Trần Văn Sáng, Nguyễn Văn Thuận.	Đại học Huế
3	Chuyên đề học tập Ngữ văn 10	Cánh Diều	Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (Đồng Tổng Chủ biên), Vũ Thanh (Chủ biên), Bùi Minh Đức, Phạm Thị Thu Hương.	Đại học Huế
6	Toán 10, tập 1	Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương, Phạm Hoàng Quân.	Đại học Sư phạm
	Toán 10, tập 2	Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương, Phạm Hoàng Quân.	Đại học Sư phạm
8	Chuyên đề học tập Toán 10	Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương, Phạm Hoàng Quân.	Đại học Sư phạm
	Giáo dục thể chất 10: Bóng chuyền	Kết nối tri thức với cuộc sống	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hùng (Chủ biên), Phạm Thị Lệ Hằng.	Giáo dục Việt Nam
11	Lịch sử 10	Cánh Diều	Đỗ Thanh Bình, (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Ninh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thế Bình, Nguyễn Thu Hiền, Tống Thị Quỳnh Hương, Nguyễn Mạnh Hưởng.	Đại học Sư phạm
13	Chuyên đề học tập Lịch sử 10	Cánh Diều	Đỗ Thanh Bình, (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Ninh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thế Bình, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Thu Hiền.	Đại học Sư phạm
15	Địa lí 10	Cánh Diều	Lê Thông (Tổng Chủ biên), Nguyễn Minh Tuệ (Chủ biên), Nguyễn Đức Vũ, Nguyễn Quyết Chiến, Vũ Thị Mai hương, Nguyễn Thị Trang Thanh, Lê Mỹ Dung.	Đại học Sư phạm
17	Chuyên đề học tập Địa lí 10	Cánh Diều	Lê Thông (Tổng Chủ biên), Nguyễn Minh Tuệ (Chủ biên), Nguyễn Quyết Chiến, Vũ Thị Mai hương, Nguyễn Thị Trang Thanh.	Đại học Sư phạm
24	Vật lí 10	Cánh Diều	Nguyễn Văn Khánh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Đức Ánh, Đào Tuấn Đạt, Cao Tiến Khoa, Đoàn Thị Hải Quỳnh, Trần Bá Trình, Trương Anh Tuấn.	Đại học Sư phạm

26	Chuyên đề học tập Vật lí 10	Cánh Diều	Nguyễn Văn Khánh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Đức Ánh, Đoàn Thị Hải Quỳnh, Trần Bá Trình.	Đại học Sư phạm
27	Hóa học 10	Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (Chủ biên), Đặng Thị Thuận An, Nguyễn Đình Độ, Nguyễn Xuân Hồng Quân, Phạm Ngọc Tuấn.	Giáo dục Việt Nam
29	Chuyên đề học tập Hóa học 10	Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (Chủ biên), Đặng Thị Thuận An, Nguyễn Đình Độ, Nguyễn Xuân Hồng Quân, Phạm Ngọc Tuấn.	Giáo dục Việt Nam
31	Sinh học 10	Cánh Diều	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo (Chủ biên), Lê Thị Phương Hoa, Ngô Văn Hưng, Trần Thị Thúy, Đoàn Văn Thước.	Đại học Sư phạm
33	Chuyên đề học tập Sinh học 10	Cánh Diều	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo (Chủ biên), Phan Duệ Thanh, Trần Thị Thúy, Nguyễn Thị Hồng Vân.	Đại học Sư phạm
36	Tin học 10	Kết nối tri thức với cuộc sống	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Đào Kiến Quốc (Chủ biên), Bùi Việt Hà, Lê Chí Ngọc, Lê Kim Thư.	Giáo dục Việt Nam
49	Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình (Chủ biên), Lê Văn Cầu, Trần Thị Tố Oanh, Trần Thị Thu.	Giáo dục Việt Nam
50	Giáo dục quốc phòng và an ninh 10	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nghiêm Viết Hải (Tổng Chủ biên), Đoàn Chí Kiên (Chủ biên), Ngô Gia Bắc, Hoàng Quốc Huy, Mai Đức Kiên, Hoàng Việt Long, Vũ Văn Ninh, Doãn Văn Nghĩa.	Giáo dục Việt Nam
53	Tiếng Anh	Tiếng Anh 10 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Hoàng Thị Xuân Hoa (Chủ biên), Chu Quang Bình, Hoàng Thị Hồng Hải, Kiều Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Kim Phượng.	Giáo dục Việt Nam
54	Giáo dục địa phương 10			Sở GDĐT Bình Định

b) Đối với học sinh lớp 11, 12

b1) Khối lớp 11:

- Tổng số lớp: 5 lớp, 209 học sinh; số tiết tự chọn 525 tiết;
- Lớp 11A1 học ban cơ bản, dạy chủ đề tự chọn nâng cao 3 môn Toán, Lý, Hóa. Thời lượng còn lại dạy chủ đề tự chọn bám sát môn Văn, Sinh và Tiếng Anh;
- Các lớp 11A2, 11A3, 11A4, 11A5 học ban cơ bản, dạy chủ đề tự chọn bám sát;

* Lớp 11A1

Môn	HKI (18 tuần học tự chọn)			HKII (17 tuần học tự chọn)			Cả năm
	Tuần 1 đến tuần 8/lớp	Tuần 9 đến tuần 18/lớp	Tổng số tiết 18 tuần/lớp	Tuần 1 đến tuần 8/lớp	Tuần 9 đến tuần 17/lớp	Tổng số tiết 17 tuần/lớp	Tổng số tiết 35 tuần/lớp
Toán	8	7	15	8	7	15	30
Văn	0	3	3	0	2	2	5
Anh	0	5	5	0	5	5	10
Lý	8	5	13	8	4	12	25
Hoá	8	5	13	8	4	12	25
Sinh	0	5	5	0	5	5	10
Tổng	24	30	54	24	27	51	105

* Các lớp 11A2, 11A3, 11A4, 11A5

Môn	HKI (18 tuần học tự chọn)			HKII (17 tuần học tự chọn)			Cả năm	
	Tuần 1 đến tuần 8/lớp	Tuần 9 đến tuần 18/lớp	Tổng số tiết 18 tuần/lớp	Tuần 1 đến tuần 8/lớp	Tuần 9 đến tuần 17/lớp	Tổng số tiết 17 tuần/lớp	Tổng số tiết 35 tuần/lớp	Tổng số tiết 35 tuần/4 lớp
Toán	8	7	15	8	7	15	30	120
Văn	8	7	15	8	4	12	27	108
Anh	8	7	15	8	4	12	27	108
Lý	2	2	4	2	2	4	8	32
Hoá	0	0	0	0	0	0	0	0
Sinh	3		7	2	4	6	13	52
Tổng	24	32	56	24	25	49	105	420

b2) Khối lớp 12:

- Tổng số lớp: 5 lớp, 191 học sinh; Tổng số tiết tự chọn 525 tiết;
- Lớp 12A1 học ban cơ bản, dạy chủ đề tự chọn nâng cao 3 môn Toán, Lý, Hóa. Thời lượng còn lại dạy chủ đề tự chọn bám sát môn Văn, Sinh và Tiếng Anh;
- Các lớp 12A2, 12A3, 12A4, 12A5 học ban cơ bản, dạy chủ đề tự chọn bám sát;

* Lớp 12A1

Môn	HKI (18 tuần học tự chọn)			HKII (17 tuần học tự chọn)			Cả năm
	Tuần 1 đến tuần 8/lớp	Tuần 9 đến tuần 18/lớp	Tổng số tiết 18 tuần/lớp	Tuần 1 đến tuần 8/lớp	Tuần 9 đến tuần 17/lớp	Tổng số tiết 17 tuần/lớp	Tổng số tiết 35 tuần/lớp
Toán	8	7	15	8	7	15	30
Văn	0	3	3	0	2	2	5
Anh	0	5	5	0	5	5	10
Lý	8	5	13	8	4	12	25
Hoá	8	5	13	8	4	12	25
Sinh	2	3	5	0	5	5	10
Tổng	24	30	54	24	27	51	105

* Các lớp 12A2, 12A3, 12A4, 12A5

Môn	HKI (18 tuần học tự chọn)			HKII (17 tuần học tự chọn)			Cả năm	
	Tuần 1 đến tuần 8/lớp	Tuần 9 đến tuần 18/lớp	Tổng số tiết 18 tuần/lớp	Tuần 1 đến tuần 8/lớp	Tuần 9 đến tuần 17/lớp	Tổng số tiết 17 tuần/lớp	Tổng số tiết 35 tuần/lớp	Tổng số tiết 35 tuần/4 lớp
Toán	8	7	15	8	7	15	30	120

Văn	8	7	15	8	4	12	27	108
Anh	8	7	15	8	4	12	27	108
Lý	2	2	4	2	2	4	8	32
Hoá	0	0	0	0	0	0	0	0
Sinh	3	4	7	3	3	6	13	52
Tổng	24	32	56	24	25	49	105	420

IV. Cơ sở vật chất

Diện tích	Phòng bộ môn, TH, NN	Phòng học	Phòng TVTL	Phòng truyền thống	Phòng thư viện	Nhà vệ sinh	Tường rào (mét)	Bàn ghế (bộ)
13.122,7 m ²	9	15	01	01	01	04	479	321

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu tối thiểu để dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

B. NHIỆM VỤ CHUNG

I. Bảo đảm an toàn trường học, hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học

a) Phối hợp chặt chẽ với tổ địa phương triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học.

b) Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn khi học sinh đến trường học tập.

c) Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 trong trường học, báo cáo với cơ quan Y tế tại địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

2. Việc tổ chức dạy và học

a) Đối với học sinh lớp 11, 12

- Về xây dựng kế hoạch giáo dục môn học của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy (giáo án):

+ Hình thức: Xây dựng theo biểu mẫu được hướng dẫn tại Công văn số 2214/SGDĐT-GDTrH ngày 03/11/2020 quy định, sử dụng hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục và đánh giá xếp loại học sinh phổ thông từ năm học 2020-2021 (Phụ lục 1- kế hoạch giáo dục môn học; Phụ lục 2- kế hoạch giáo dục của giáo viên; phụ lục 3- kế hoạch bài dạy).

+ Nội dung: thực hiện hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT được quy định tại Công văn số 1759/SGDĐT-GDTrH ngày 01/9/2020 của Sở

Giáo dục và Đào tạo Bình Định về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

+ Thời gian hoàn thành: Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, phân phối chương trình và trình Hiệu trưởng phê duyệt trước ngày 05/9/2022.

- Về hồ sơ giáo viên chủ nhiệm: thực hiện theo Phụ lục 5 - Sổ chủ nhiệm lớp được hướng dẫn tại Công văn số 2214/SGDĐT-GDTrH.

- Về đánh giá xếp loại học sinh: thực hiện theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1928/SGDĐT-GDTrH ngày 24/09/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh cấp trung học từ năm học 2020-2021.

- Về hoạt động hướng nghiệp: Đảm bảo mỗi lớp dạy 9 tiết tương ứng với 9 chủ đề/năm học. Hồ sơ bao gồm: Kế hoạch dạy học hướng nghiệp (do nhà trường xây dựng), kế hoạch bài dạy của giáo viên, sổ đầu bài.

- Về hoạt động giáo dục NGLL: Đảm bảo mỗi lớp dạy 18 tiết tương ứng với 9 chủ đề/năm học, mỗi tháng dạy 2 tiết/chủ đề. Hồ sơ bao gồm: Kế hoạch GDNGLL của giáo viên, kế hoạch bài dạy của giáo viên, sổ đầu bài.

- Về dạy học giáo dục phòng chống tham nhũng: Đảm bảo mỗi lớp dạy 2 tiết/năm học. Hồ sơ bao gồm: Kế hoạch giáo dục phòng chống tham nhũng (do nhà trường xây dựng), thời khóa biểu, kế hoạch bài dạy của giáo viên, sổ đầu bài. Ngoài 2 tiết trên, giáo viên môn GDCD thực hiện việc lồng ghép, tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào môn Giáo dục công dân suốt năm học trong quá trình giảng dạy ở các tiết dạy có nội dung phù hợp. Đồng thời tổ chức chương trình ngoại khóa về phòng chống tham nhũng trong tháng 11/2022.

b) Đối với học sinh lớp 10

- Về xây dựng kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy:

+ Hình thức: Xây dựng theo biểu mẫu được hướng dẫn tại Công văn số 1045/SGDĐT-GDTrH ngày 13/05/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (Phụ lục 1- kế hoạch dạy học môn học; Phụ lục 2- kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục do TTCM, nhóm trưởng CM xây dựng; Phụ lục 3- kế hoạch giáo dục của giáo viên do giáo viên xây dựng dựa trên kế hoạch chung của tổ; Phụ lục 4- kế hoạch bài dạy).

+ Nội dung:

Phụ lục 1: Bao gồm kế hoạch dạy học các môn học (bắt buộc, tự chọn, chuyên đề tự chọn). Nội dung căn cứ vào chương trình tổng thể ở từng bộ môn do Bộ Giáo dục ban hành. Ngoài chương trình tổng thể môn Lịch sử thực hiện theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 3/8/2022 thì các môn học và hoạt động giáo dục khác thực hiện chương trình tổng thể môn học theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

Phụ lục 2: Khi xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, các tổ xây dựng các chủ đề như: tham quan, sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ, ngoại khoá... theo quy mô khối.

Thời gian hoàn thành: Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, phân phối chương trình và trình Hiệu trưởng phê duyệt trước ngày 20/9/2022.

- Về hồ sơ giáo viên chủ nhiệm: thực hiện theo Phụ lục 5- sổ chủ nhiệm lớp được hướng dẫn tại Công văn số 2214/SGDĐT-GDTrH. Đối với GVCN dự kiến phải có kế hoạch bài dạy đối với sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp.

- Về đánh giá xếp loại học sinh: thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá xếp loại học sinh. Riêng môn Ngữ văn còn phải nghiên cứu thêm Công văn số 2010/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Về hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Đảm bảo mỗi lớp dạy 03 tiết/tuần, cả năm 105 tiết.

- Về dạy học giáo dục phòng chống tham nhũng: Như khối lớp 11, 12 (nếu có).

c) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

Xây dựng kế hoạch bài dạy (*giáo án*) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 2010/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

d) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 2010/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2022 của Sở GDĐT. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Các môn học đánh giá bằng hình thức kết hợp nhận xét và điểm số: giáo viên nhận xét trong quá trình tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, có thể bằng lời nói, ghi nhận xét ngay trên bài làm, sản phẩm học tập ... của học sinh hoặc ghi vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh của giáo viên ...; cuối học kỳ hoặc cuối năm học giáo viên bộ môn không nhất thiết ghi lại hết nhận xét tất cả học sinh lớp mình phụ trách, mà chỉ thực hiện những trường hợp đặc biệt như: nhận xét sự tiến bộ, ưu điểm nổi bật, hạn chế chủ yếu (*nếu có*); những môn học đánh giá bằng nhận xét là Đạt hoặc Chưa đạt, ngoài ra có thể nhận xét thêm những trường hợp đặc biệt như trên.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

e) Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 1732/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2020 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện

vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

3. Tổ chức dạy thêm, học thêm

a) Mục đích, yêu cầu

Thực hiện đúng quy định trong công tác tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo Công văn số 798/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện tổ chức và quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

Tăng cường công tác quản lý của nhà trường đối với hoạt động dạy thêm, học thêm. Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được tự nguyện tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, phát triển năng lực. Trên cơ sở đó tiếp cận với các kiến thức chuyên sâu, nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

b) Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

Học sinh có nguyện vọng học thêm phải viết đơn xin học thêm gửi nhà trường; cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ có con em xin học thêm trực tiếp ký, ghi cam kết với nhà trường về dạy thêm, học thêm vào đơn xin học thêm và chịu trách nhiệm thực hiện cam kết.

Hiệu trưởng nhà trường tiếp nhận đơn xin học thêm của học sinh, tổ chức phân lớp học sinh theo học lực, phân công giáo viên phụ trách môn học và tổ chức dạy thêm theo lớp học lực của học sinh.

Giáo viên có nguyện vọng dạy thêm phải có đơn đăng ký dạy thêm; trong đơn có cam kết với nhà trường về việc hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ của giáo viên theo quy định chung và các nhiệm vụ khác do nhà trường phân công, đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

Hiệu trưởng nhà trường xét duyệt danh sách giáo viên dạy thêm, phân công giáo viên dạy thêm, xếp thời khóa biểu dạy thêm phù hợp với học lực của học sinh.

Khi xét duyệt danh sách và phân công giáo viên dạy thêm cần ưu tiên đối với giáo viên dạy giỏi, giáo viên có trình độ trên chuẩn.

c) Đối tượng dạy thêm

Căn cứ vào đơn đăng ký nguyện vọng học thêm các bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử (lớp 12), Địa lý (lớp 12), GDCD (lớp 12).

d) Đội ngũ giáo viên

Đội ngũ giáo viên đăng ký tham gia dạy thêm có đủ trình độ, năng lực chuyên môn theo quy định, có nguyện vọng và lòng nhiệt tình, trách nhiệm khi tham gia dạy thêm trong nhà trường.

Giáo viên có nguyện vọng dạy thêm phải có đơn đăng ký dạy thêm; trong đơn có cam kết với nhà trường về việc hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ của giáo viên

theo quy định chung và các nhiệm vụ khác do nhà trường phân công, đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

e) Nội dung dạy thêm

- Các tổ nhóm thống nhất nội dung dạy thêm. Tập trung bồi dưỡng, củng cố các kiến thức môn học cho học sinh, tăng cường rèn luyện kỹ năng làm bài, trình bày bài, hướng dẫn học sinh tự học. Các nội dung được Hiệu trưởng phê duyệt và trước khi thực hiện.

- Tổ chức dạy học theo chuyên đề, chủ đề, chủ điểm, theo từng dạng bài phù hợp đối tượng học sinh.

f) Mức thu và chi tiền học thêm

Mức thu theo Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Bình Định quy định mức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Định và có sự thỏa thuận mức thu với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Mức chi theo quy định hiện hành và được thống nhất trong Hội nghị viên chức và người lao động đầu năm học.

g) Thời gian dạy thêm: Các buổi chiều trong tuần, mỗi buổi không quá 4 tiết. Vào lớp từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 45 phút. Tùy mức độ ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 nhà trường tổ chức dạy thêm học thêm phù hợp với quy định và phòng chống dịch bệnh covid-19.

Không được tổ chức dạy thêm, học thêm vào các tháng 6, 9 hàng năm (trừ việc ôn tập thi tốt nghiệp THPT đối với lớp 12); các ngày nghỉ Lễ, Tết do Nhà nước quy định.

4. Tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp trường và bồi dưỡng học sinh thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, quốc gia

a) Tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp trường:

- Thành lập đội tuyển HSG lớp 12, tổ chức bồi dưỡng và tham gia thi chọn HSG lớp 12 cấp tỉnh (22/10/2022);

- Tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp trường cho học sinh lớp 11 (Tháng 11/2022);

- Thành lập đội tuyển HSG lớp 11, bồi dưỡng tham gia thi cấp tỉnh (11/2022 đến 3/2023)

5. Hoạt động trải nghiệm

a) Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế lịch sử địa phương

Mục tiêu: Giúp học sinh hiểu rõ lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ, chống Pháp của nhân dân huyện nhà, yêu thích môn học Lịch sử

Thời gian: tháng 10/2022

Đối tượng: Học sinh khối lớp 10

Địa điểm: Đền thờ Tăng Bạt Hổ, Di tích lịch sử Núi chèo, Chi bộ Vạn Đức, Văn Chỉ hoài Ân

Nội dung: Tổ chức cho HS tham quan, học tập, giao lưu ở Đền thờ Tăng Bạt Hổ, Di tích lịch sử Núi chèo, Chi bộ Vạn Đức, Văn Chỉ hoài Ân, Trung tâm khám phá Khoa học Bình Định, ... Tìm hiểu văn hóa, xã hội, lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân huyện nhà. Học sinh làm các dự án học tập dưới dạng: viết bài, quay video, làm phóng sự, đưa tin,... theo phong cách ngôn ngữ báo chí.

Hình thức: Tham quan thực tế kết hợp giao lưu.

Kinh phí dự trù khoảng 5.000.000 đồng.

Tổ chức thực hiện: Giao giáo viên tổ Ngữ văn – Lịch sử-Địa-GDKT&PL (HKI), tổ Ngoại ngữ (HKII) lên kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ, xây dựng chương trình trải nghiệm, trình Hiệu trưởng phê duyệt, triển khai thực hiện.

b) Tìm hiểu tiềm năng các ngành dịch vụ của địa phương qua hoạt động trải nghiệm thực tế

Mục tiêu: Giúp học sinh được trải nghiệm thực tế, hiểu tiềm năng các ngành dịch vụ của địa phương, giáo dục hướng nghiệp

Thời gian: Tháng 11/2022

Địa điểm: Vườn cây Vietgap xã Ân Tường Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định

Đối tượng: Học sinh khối lớp 12

Nội dung: Tham quan trải nghiệm mô hình kinh tế nông nghiệp cây ăn quả Bưởi Da xanh, Sầu riêng, Bơ, ..., hướng đến mục đích hướng nghiệp cho học sinh. Viết bài thu hoạch và chia sẻ với các bạn qua các video ghi lại các hoạt động trải nghiệm.

Hình thức: Trải nghiệm thực tế và báo cáo thu hoạch.

Điều kiện thực hiện: Đảm bảo phương tiện, trang thiết bị cho chuyến trải nghiệm, đảm bảo an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

Kinh phí dự trù khoảng: 5.000.000 đồng.

Tổ chức thực hiện: Tổ Hóa-Sinh-Thư viện xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ, dự án hoạt động trải nghiệm với bộ câu hỏi định hướng; đánh giá trình Hiệu trưởng phê duyệt.

c) Tổ chức tham quan, giao lưu nhân ngày học sinh, sinh viên

Thời gian: Ngày 09/01/2023

Đối tượng: Ban chấp hành Chi đoàn lớp

Mục tiêu: Giáo dục truyền thống ngày học sinh, sinh viên, phát huy tinh tiên phong của thanh niên Việt Nam

Địa điểm: Nhà văn hóa thanh niên Bình Định, Trung tâm Khám phá khoa học Qui Nhơn (ExploraScience Quy Nhơn).

Nội dung: Tham quan trải nghiệm, giao lưu, trò chơi.

Điều kiện thực hiện: Đảm bảo phương tiện, trang thiết bị cho chuyên trải nghiệm, đảm bảo an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

Kinh phí dự trù khoảng: 5.000.000 đồng.

Tổ chức thực hiện: Đoàn trường xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ, liên hệ Tỉnh Đoàn Bình Định; đánh giá trình Ban giám hiệu phê duyệt.

d) Tham quan làng nghề trà hoa hòe và bún miến qua hoạt động trải nghiệm

Thời gian: Tháng 02/2023

Đối tượng: Học sinh khối lớp 12

Địa điểm: xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định

Nội dung: Tham quan trải nghiệm nghề trà hoa hòe và bún miến hướng đến mục đích hướng nghiệp cho học sinh. Viết bài thu hoạch và chia sẻ với các bạn qua các video ghi lại các hoạt động trải nghiệm.

Hình thức: Trải nghiệm thực tế và báo cáo thu hoạch.

Điều kiện thực hiện: Đảm bảo phương tiện, trang thiết bị cho chuyên trải nghiệm, đảm bảo an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

Kinh phí dự trù khoảng: 5.000.000 đồng.

Tổ chức thực hiện: Tổ Lý-Công nghệ-GDTC-GDQP&AN xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ, dự án hoạt động trải nghiệm với bộ câu hỏi định hướng; đánh giá trình Hiệu trưởng phê duyệt.

6. Hoạt động hướng nghiệp

a) Mục tiêu

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đẩy mạnh phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học phổ thông. Nâng cao chất lượng công tác phân luồng, hướng nghiệp.

b) Giải pháp thực hiện

Giáo dục học sinh ý thức giữ vệ sinh trường lớp, khu vực xung quanh trường. Thường xuyên, thực hiện phong trào “sạch trường, đẹp lớp” gắn với nếp sống văn minh. Bố trí lao động thường xuyên, lao động đột xuất khoa học, hiệu quả; giáo viên chủ nhiệm phải tham gia quản lý học sinh, thông qua hoạt động này nhằm giáo dục tình yêu lao động cho các em.

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông, lựa chọn các nghề phổ thông phù hợp với thực tiễn, phối hợp với các trường nghề tổ chức dạy nghề cho học sinh lớp 11.

Thực hiện đầy đủ nội dung của hoạt động giáo dục hướng nghiệp; tích cực tìm hiểu về thị trường lao động, thực hiện tốt hoạt động định hướng, phân luồng sau khi tốt nghiệp, phấn đấu giảm số lượng học sinh vào các trường Đại học, Cao đẳng mà định hướng các em lựa chọn học các ngành, nghề phù hợp, để có việc làm.

Ngay từ đầu năm học, từ đầu cấp học, ban tư vấn hướng nghiệp phải tổ chức rà soát nguyện vọng của học sinh thuộc các đối tượng: học sinh có nguyện vọng đậu vào các trường Đại học, học sinh đi học nghề, học sinh đi du học, học sinh đi xuất khẩu lao động,... để tập trung phân luồng, đầu tư dạy học và tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

c) Dự kiến kết quả đạt được

- Dạy đầy đủ HĐTN-HN cho khối 10 là 105 tiết/năm học; HĐGDHN lớp 11, 12 là 9 tiết/năm;
- Có 100% học sinh khối 11 tham gia học nghề tại trung tâm GDTX-GDNN huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;
- Phối hợp với các trường Đại học - Cao đẳng – THCN tổ chức ít nhất 1 buổi tư vấn tuyển sinh cho học sinh lớp 12;
- Tổ tư vấn học sinh của trường thuyền xuyên tư vấn hướng nghiệp cho học sinh;
- Trường đạt tiêu chuẩn "Xanh - Sạch - Đẹp".

7. Hoạt động ngoại khóa

a) Ngoại khóa phòng chống tham nhũng

Thời gian: Tháng 10/2022

Đối tượng: Học sinh khối lớp 12

Địa điểm: Trường THPT Hoài Ân

Nội dung và hình thức: Tổ chức hội thi, sân khấu hóa dưới dạng tiểu phẩm, hoạt cảnh phòng chống tham nhũng

Kinh phí: Từ nguồn kinh phí không tự chủ do cấp trên cấp trong dự toán.

Tổ chức thực hiện: Giao cho tổ Văn-Sử-Địa-GDCD xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ và chương trình ngoại khóa trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Đoàn trường và các tổ chức liên quan phối hợp triển khai thực hiện tốt kế hoạch.

b) Giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên

Thời gian: Tháng 12/2022

Địa điểm: Trường THPT Hoài Ân

Đối tượng: Học sinh khối lớp 10

Nội dung: Giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên

Hình thức: Tổ chức hội thi, sân khấu hóa.

Điều kiện đảm bảo: Đoàn trường hỗ trợ sân khấu, tổ chức, chương trình văn nghệ... Có sự phối hợp của Trung tâm y tế huyện Hoài Ân và toàn thể cán bộ, giáo viên trong trường.

Kinh phí dự trù khoảng: 5.000.000 đồng.

Tổ chức thực hiện: Giao cho tổ Hóa-Sinh xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ và chương trình ngoại khóa trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Đoàn trường và các tổ chức liên quan phối hợp triển khai thực hiện tốt kế hoạch.

c) Ngoại khóa phòng chống tội phạm

Thời gian: Tháng 01/2022

Đối tượng: Học sinh khối lớp 11

Địa điểm: Trường THPT Hoài Ân

Hình thức: Tổ chức tuyên truyền, hội thi, sân khấu hóa

Điều kiện đảm bảo: Phối hợp với Công an địa phương.

Kinh phí dự trù khoảng: 5.000.000 đồng.

Tổ chức thực hiện: Giao cho tổ Lí-TD-QPAN xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ và chương trình ngoại khóa trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Đoàn trường và các tổ chức liên quan phối hợp triển khai thực hiện tốt kế hoạch.

d) Hội thi An toàn giao thông

Thời gian: Tháng 4/2023

Địa điểm: Trường THPT Hoài Ân

Nội dung: Giáo dục pháp luật về An toàn giao thông và thực hiện văn hóa giao thông cho học sinh.

Hình thức: Hội thi kết hợp sân khấu hóa.

Điều kiện đảm bảo: Thực hiện tốt tuyên truyền, vận động học sinh tham gia cuộc thi, sự tham gia cổ vũ của Hội đồng giáo viên chủ nhiệm.

Kinh phí dự trù khoảng: 5.000.000 đồng.

Tổ chức thực hiện: Ban chấp hành Đoàn trường phối hợp với Chi đoàn giáo viên xây dựng kế hoạch, nội dung Hội thi trình Hiệu trưởng phê duyệt. Tham mưu thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo, các đội thi.

- Phối hợp với Công an huyện Hoài Ân, Hội cha mẹ học sinh thực hiện tốt kế hoạch.

e) Tổ chức Đố vui để học cho 3 khối lớp 10, 11, 12;

Thời gian: Tháng K10, 12 (12/2022); K11(4/2022)

Nội dung: Đầy đủ các nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông hiện nay;

Hình thức: Đố vui để học;

Điều kiện đảm bảo: Thực hiện tốt tuyên truyền, vận động học sinh tham gia cuộc thi, sự tham gia cổ vũ của các TTCM.

Kinh phí dự trù khoảng: 5.000.000 đồng.

Tổ chức thực hiện: Ban chấp hành Đoàn trường phối hợp với các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, nội dung Hội thi trình Hiệu trưởng phê duyệt. Tham mưu thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo, các đội thi.

8. Hoạt động giáo dục thể chất, y tế học đường

a) Mục tiêu

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; chú trọng giáo dục kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

b) Giải pháp thực hiện

Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên, tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

Tổ chức các hoạt động TDTT cấp trường, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi thể dục thể thao quan tâm đến tính hiệu quả và kế thừa; giáo viên thể dục thể thao có kế hoạch thành lập và huấn luyện đội tuyển tham gia Hội khỏe Phù Đổng, các giải thể thao các cấp và đạt kết quả cao.

Thực hiện tốt việc tích hợp giáo dục vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh cá nhân vào các môn học ph hợp. Tổ chức duy trì nền nếp vệ sinh buổi sáng, thể dục giữa giờ để tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh.

Xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn sáng, xanh, sạch, an toàn; xây dựng môi trường lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

Các tổ chức, đoàn thể thường xuyên phối hợp theo dõi, nhắc nhở thực hiện tốt việc giữ gìn “sạch trường, đẹp lớp”; làm tốt công tác tuyên truyền phòng tránh các loại bệnh học đường. Xây dựng quy trình phân loại rác trong nhà trường, xây dựng công trình tiêu hủy rác.

Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng, bệnh viện huyện tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, tiến hành lập sổ y bạ theo dõi sức khỏe cho các em theo đúng quy định; tổ chức các câu lạc bộ Sức khỏe. Quản lý trang thiết bị phòng y tế, không để học sinh sử dụng không đúng mục đích.

c) Dự kiến kết quả đạt được

- 100% HS tham gia Bảo hiểm y tế.
- Hằng tháng đều tổ chức ra quân tổng dọn vệ sinh nhà trường và vệ sinh Đài tưởng niệm Liệt sỹ thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân.
- Có học sinh đạt giải điền kinh, TDTT cấp tỉnh.

9. Hoạt động Giáo dục Quốc phòng An ninh; An ninh trật tự, an toàn giao thông, ngăn ngừa tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ

a) Mục tiêu: Thực hiện tốt kế hoạch GDQPAN; tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể, tuyên truyền, ký cam kết về an toàn giao thông và các tệ nạn xã hội.

b) Giải pháp thực hiện

Thực hiện đầy đủ kế hoạch GDQPAN theo quy định, tổ chức dạy đúng, đủ chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học tập trung phần thực hành nghiêm túc; tham gia đầy đủ các lớp Bồi dưỡng kiến thức QPAN cho các đối tượng.

Tuyên truyền ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ, kết hợp với tổ chức Đoàn các cấp, Công an tổ chức sinh hoạt chuyên đề an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bạo lực học đường.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc chấp hành điều lệ, nội quy của nhà trường, kịp thời phát hiện những học sinh có những biểu hiện sai lệch để kịp thời điều chỉnh. Xử lý nghiêm những học sinh vi phạm k luật.

Tổ chức các hoạt động vui chơi lành mạnh xây dựng môi trường thân thiện. Phối hợp với Công an xã trong công tác giữ gìn trật tự xung quanh trường. Nâng cao vai trò của Ban đại diện CMHS để quản lý học sinh.

Thực hiện tốt tuyên truyền phòng chống cháy nổ, thường xuyên kiểm tra công tác PCCC trong nhà trường. Phân công trực cơ quan vào các ngày lễ, Tết phấn đấu không xảy ra những trường hợp mất trật tự an toàn trong đơn vị.

100% giáo viên và học sinh ký cam kết và thực hiện tốt ATGT, nội quy nhà trường; không để xảy ra cháy nổ trong đơn vị; không bị lôi kéo vào các tệ nạn xã hội; ngăn ch n kịp thời các tệ nạn, bạo lực xâm nhập học đường.

c) Dự kiến kết quả đạt được

Không có học sinh: vi phạm pháp luật, vi phạm tệ nạn xã hội, bị đuổi nước, bị tai nạn giao thông, vi phạm bạo lực học đường;

100% giáo viên và học sinh ký cam kết và thực hiện tốt ATGT, nội quy nhà trường.

10. Tham gia, tổ chức các kỳ thi, cuộc thi

a) Đối với học sinh

- Tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp trường, lựa chọn học sinh tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học (nếu Bộ GDĐT và Sở GDĐT tổ chức). Vận động học sinh tham gia cuộc thi Sáng tạo Thanh Thiếu niên-Nhi đồng năm 2023;

- Tổ chức cuộc thi học sinh giỏi cấp trường, lựa chọn học sinh tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia (nếu có).

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường

Thời gian: Tháng 01/2023

Địa điểm: Trường THPT Hoài Ân

Nội dung: Các môn thể thao và điền kinh

Hình thức: Thi đấu đối kháng và thi đấu đồng đội

Điều kiện đảm bảo:

- + Thành lập BTC, tổ trọng tài HKPĐ cấp trường.
- + Chuẩn bị cơ sở vật chất, dụng cụ sân bãi đảm bảo.
- + Kinh phí dự trù khoảng 10.000.000 đồng

Tổ chức thực hiện: Lãnh đạo chỉ đạo Ban cơ sở vật chất đảm bảo về điều kiện thực hiện; Hội đồng Thi đua, khen thưởng thực hiện đúng chế độ theo quy định ở Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định khác.

Tổ GDCD-TD-GDQPAN xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ các thành viên, tham mưu thành lập Ban tổ chức, tổ trọng tài trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Đối với giáo viên

- Hướng dẫn học sinh tham gia thi KHKT cấp tỉnh (nếu có); bồi dưỡng học sinh giỏi chuẩn bị tham gia thi chọn học sinh giỏi lớp 12 và lớp 11 cấp tỉnh.
- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, chuẩn bị điều kiện để tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.
- Tổ chức thi viết sáng kiến cấp trường, tham gia các cuộc thi, hội thi do các cấp tổ chức.

V. CÁC CHỈ TIÊU CẦN ĐẠT

- Tỷ lệ TN THPT trên mặt bằng tỉnh. Năm học 2021-2022: 100% (Tỷ lệ toàn tỉnh 99,43%) cao hơn mặt bằng tỉnh 0,57%.
- Tỷ lệ học sinh giỏi trên 10%. Năm học 2021-2022: 20,34%
- Tỷ lệ học sinh khá trên 40%. Năm học 2021-2022: 58,79%
- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém không quá 5%. Năm học 2021-2022: 0,52%
- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau khi thi lại 100%. Năm học 2021-2022: 100%
- Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh 0,65% (4 giải). Năm học 2021-2022: 0,52% (3 giải).
- Có học sinh tham gia cuộc thi NCKH-KT và Sáng tạo TTN-NĐ do tỉnh Bình Định tổ chức; Có học sinh tham gia Hội thi Ý tưởng sáng tạo bảo vệ và khắc phục ô nhiễm môi trường.
- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt từ 95% trở lên. Năm học 2021-2022: 99,49 %
- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu không quá 2%. Năm học 2021-2022: 0%
- Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban không quá 5% trong đó học sinh bỏ học không quá 1%. Năm học 2021-2022: bỏ học 3 (0.51%), lưu ban 0 - 0. %.
- Tỷ lệ học sinh học nghề phổ thông đạt 100%. Năm 2021-2022 đạt 98,95% (189/191) bỏ học 2 học sinh.
- Tỷ lệ giáo viên đạt GVDG cấp trường 16,66% (5/30). Năm học 2021-2022: 12,90%
- Tỷ lệ giáo viên đạt SK cấp trường 16,66% (5/30). Năm học 2021-2022: 12,90% (4/31).
- Tỷ lệ giáo viên đạt SK cấp tỉnh 10 % (3/30). Năm học 2021-2022: 9,68% (3/31).

- 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên đạt lao động tiên tiến.
- 10 % Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.
- Trường đạt Tập thể lao động tiên tiến.

VI. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP

I. Duy trì sĩ số, chống lưu ban bỏ học :

a) Chỉ tiêu: Phần đầu duy trì sĩ số trên 99 % ;

b) Biện pháp thực hiện:

- Thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” là một giải pháp hiệu quả, tạo điều kiện để học sinh gắn bó hơn với trường lớp, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học.
- Giáo viên chủ nhiệm phối hợp tốt với Đoàn trường theo dõi thi đua, theo dõi việc chuyên cần của học sinh qua sổ kiểm diện hàng ngày, nếu có trường hợp nghỉ không phép thì phải tìm hiểu nguyên nhân và có biện pháp xử lý kịp thời.
- GVCN cần theo dõi giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để ngăn ngừa nguy cơ bỏ học của học sinh;

II. Chính trị tư tưởng:

a) Chỉ tiêu:

Giáo viên: 100% cán bộ, giáo viên công nhân viên thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện tốt các cuộc vận động trong năm học.

Học sinh: Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt từ 95% trở lên. Năm học 2021-2022: 99,49 %

b) Biện pháp thực hiện:

- Tăng cường GD chính trị, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh cho học sinh. Tổ chức thực hiện có hiệu quả CV 5018/BGD-ĐT-HSSV về việc hướng dẫn thực hiện chỉ thị số 2516/CT-BGDĐT ngày 18/5/2007 của Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT về việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Có Kế hoạch cụ thể thực hiện Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2022-2023;

- Tổ chức tốt hoạt động ngoài giờ lên lớp dưới hình thức phong phú, đảm bảo chất lượng các buổi sinh hoạt. Chú ý xây dựng chủ đề sinh hoạt lồng ghép với nội dung cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và tham gia xây dựng phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Phát huy vai trò của Đoàn trường, của Chi Đoàn trong sinh hoạt tập thể, trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các chủ đề tháng theo quy định của biên chế năm học.

- Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để giáo dục truyền thống nhà trường, trường có nhiều học sinh giỏi, xây dựng cho các em lòng tự hào, từ đó phấn đấu rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nhà trường.

- Bộ môn GD&CD tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa về phòng chống tham nhũng. Tổ chức cuộc thi giáo viên dạy giỏi pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính trong học kỳ 1 và báo cáo kết quả về Sở GD&ĐT.

III. Nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục

a) Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ TN THPT trên mặt bằng tỉnh. Năm học 2021-2022: 100% (Tỷ lệ toàn tỉnh 99,43%) cao hơn mặt bằng tỉnh 0,57%.

- Tỷ lệ học sinh giỏi trên 5%. Năm học 2021-2022: 20,34%

- Tỷ lệ học sinh khá trên 40%. Năm học 2021-2022: 58,79%

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém không quá 5%. Năm học 2021-2022: 0,52%

- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau khi thi lại 100%. Năm học 2021-2022: 100%

- Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh 0,65% (4 giải). Năm học 2021-2022: 0,52% (3 giải).

- Có học sinh tham gia cuộc thi NCKH-KT và Sáng tạo TTN-NĐ do tỉnh Bình Định tổ chức; Có học sinh tham gia Hội thi Ý tưởng sáng tạo bảo vệ và khắc phục ô nhiễm môi trường.

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt từ 95% trở lên. Năm học 2021-2022: 99,49 %

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu không quá 2%. Năm học 2021-2022: 0%

- Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban không quá 5% trong đó học sinh bỏ học không quá 1%. Năm học 2021-2022: bỏ học 3 (0.51%), lưu ban 0 - 0. %.

- Tỷ lệ học sinh học nghề phổ thông đạt 100%. Năm 2021-2022 đạt 98,95% (189/191) bỏ học 2 học sinh.

- Tỷ lệ giáo viên đạt GVDG cấp trường 16,66% (5/30). Năm học 2021-2022: 12,90%

- Tỷ lệ giáo viên đạt SK cấp trường 16,66% (5/30). Năm học 2021-2022: 12,90% (4/31).

- Tỷ lệ giáo viên đạt SK cấp tỉnh 10 % (3/30). Năm học 2021-2022: 9,68% (3/31).

- 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên đạt lao động tiên tiến.

- 10 % Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

- Trường đạt Tập thể lao động tiên tiến.

b) Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn có diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương,

theo hướng dẫn tại Công văn số 1924/SGDĐT-GDTrH ngày 13/10/2017 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 1732/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2020 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021;

- Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022-2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì COVID-19 và tình giãn nội dung dạy học theo Công văn số 1898/SGDĐT-GDTrH ngày 17/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông ứng phó với dịch COVID-19 năm học 2021-2022.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 1759/SGDĐT-GDTrH ngày 01/9/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các biểu mẫu và hồ sơ thực hiện theo Công văn số 2214/SGDĐT-GDTrH ngày 03/11/2020 của Giám đốc Sở GD&ĐT Bình Định;

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1045/SGDĐT-GDTrH ngày 13/5/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT. Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; sử dụng sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 đã được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao, chọn học sinh tham gia các cuộc thi cấp tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh;

+ Tổ/nhóm bộ môn Xây dựng kế hoạch giáo dục, các bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

+ Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục, thể thao trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

+ Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT; lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành;

+ Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT theo quy định hiện hành.

- **Nâng cao chất lượng dạy học qua mạng internet**

+ Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học trực tuyến qua mạng internet đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 601/SGDĐT-GDTrH ngày 01/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn học và thi trực tuyến trên hệ thống VNPT-Elearning;

+ Các giáo viên dạy học qua internet xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

+ Tiếp tục hướng dẫn học sinh tự học trên truyền hình theo chương trình các môn học, hoạt động giáo dục (nếu có); theo dõi lịch phát sóng cụ thể theo từng bài học, môn học, lớp học được phổ biến đến các đối tượng học sinh và các nhà trường tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

- Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

+ Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 1732/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2020 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp

+ Tiếp tục thực hiện Quyết định số 3517/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định.

+ Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau:

Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông;

Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học;

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông;

Bổ sung, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

Huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

Tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh phổ thông.

+ Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THPT; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh nhà trường.

IV. Xây dựng đội ngũ

4.1. Chỉ tiêu:

- 100% CB-GV-NV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Cuối mỗi học kì, cuối năm tỉ lệ giáo viên xếp loại chuyên môn: Tốt- Khá đạt 90%, không có giáo viên xếp loại yếu.
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: Mỗi tổ chuyên môn phải có giáo viên dự thi và có giải cấp trường.
- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và đạt giải.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Triển khai tốt các đợt tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT (trực tiếp và qua mạng); tổ chức tốt việc tập huấn tại địa phương về các nội dung đã được tiếp thu trong các đợt tập huấn của Bộ, Sở GD&ĐT như: Tập huấn nâng cao sử dụng phòng học ngoại ngữ đa năng (sử dụng bảng tương tác đa năng) dành cho giáo viên tiếng Anh; Tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên THPT lớp 10, 11 về kỹ thuật xây dựng ma trận đề và biên soạn câu hỏi trắc nghiệm khách quan; Phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; Tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học;... .

- Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở giáo dục trung học. Chủ động triển khai các hoạt

động chuyên môn và bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý ứng dụng thành thạo ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Thực hiện nghiêm túc công tác dự giờ thăm lớp, thao giảng, kiểm tra hồ sơ. Tăng cường đẩy mạnh công tác báo cáo chuyên đề, thao giảng. Đẩy mạnh việc tự học, tự rèn nâng cao trình độ nghiệp vụ, tay nghề trong giáo viên.

- Giao cho tổ xây dựng kế hoạch phân công giáo viên tham gia tốt các hoạt động cụ thể, chuẩn bị tốt các điều kiện để giáo viên tham gia thi GVĐG cấp trường, cấp tỉnh, sáng kiến các cấp.

- Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn công tác chuyên môn, Điều lệ trường THPT để thực hiện đúng qui định, qui chế.

- Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giảng dạy, xây dựng chỉ tiêu của tường bộ môn tường lớp.

- Tổ chuyên môn phải đánh giá kết quả học tập của học sinh của từng lớp, từng bộ môn vào giữa mỗi học kì để có kế hoạch nâng cao chất lượng.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và vận động giáo viên dự thi GVĐG giỏi cấp trường để có hướng đầu tư tham gia thi cấp tỉnh.

V. Đổi mới pháp dạy học, kiểm tra đánh giá :

1. Chỉ tiêu :

- 100% giáo viên thực hiện đúng chuẩn kiến thức – kỹ năng, giảm tải của bộ môn trong quá trình giảng dạy. Thực hiện tốt việc điều chỉnh Kế hoạch giáo dục môn học theo chủ đề đã được triển khai thống nhất theo từng môn học.

- 100% giáo viên lên lớp có sử dụng đồ dùng dạy học đối với những tiết có đồ dùng dạy học. Tuyệt đối không được dạy chay đối với những tiết có đồ dùng dạy học, nếu không sử dụng đồ dùng dạy học thì tiết đó xếp loại không đạt yêu cầu, thực hiện tốt các tiết thực hành theo phân phối chương trình đã thống nhất.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc, đúng, đủ việc đánh giá xếp loại học sinh theo công văn mới của Bộ GD&ĐT, về việc kiểm tra đánh giá học sinh đúng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Mỗi tổ chuyên môn, GV phải xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học.

- Cấp trường: Mỗi môn học có ít nhất 01 Sáng kiến dự thi và có giải;

- Cấp ngành: Toàn trường có 4 sáng kiến dự thi và có giải;

- Báo cáo chuyên đề: Mỗi tổ báo cáo ít nhất 5 chuyên đề/năm (tháng 10, tháng 11, tháng 12, tháng 3, tháng 4);

- Hai tổ chuyên môn tổ chức ngoại khóa cấp trường: Hóa-Sinh-CN-TV và tổ Ngoại ngữ;

- Tăng cường dự giờ rút kinh nghiệm, nâng cao chất lượng bài giảng;

- Các môn học Toán, Văn, Tiếng Anh, Lý, Sinh thực hiện ít nhất 02 tiết/HK ứng dụng CNTT trong dạy học, các môn Sử, Địa, GD&ĐT, Hóa 01 tiết/HK; Sau khi dạy xong giáo viên hoàn chỉnh giáo án xuất file .scom hoặc .html đăng trên viettelstudy để học sinh học tập;

- Mỗi môn học phải có ít nhất 01 chủ đề/môn áp dụng STEM dạy học;

- Phải có ít nhất một “ Ý tưởng khoa học” để hướng dẫn học sinh NCKH dự thi cấp tỉnh;

2. Biện pháp thực hiện :

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả dạy học theo Thông tư số 26/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT ngày 12/12/2011; Thực hiện bám sát nội dung đã tập huấn kiểm tra đánh giá học sinh theo Công văn 112/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 19/01/2021 về việc tập huấn giáo viên về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

+ Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

+ Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

+ Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng,

vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

VI. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT:

1. Chỉ tiêu:

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng;

- Xây dựng kế hoạch và đơn đốc các cơ sở giáo dục nhập số liệu vào hệ thống edu.vn theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... toàn ngành và trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

- Nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Trong mỗi học kì mỗi giáo viên xây dựng và sử dụng ít nhất 2 bài giảng bằng powerpoint.

- Giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy; biết khai thác các nguồn tư liệu trên mạng.

- Mỗi tổ chuyên môn phải có ít nhất 1 bài/tháng đăng trên website trường, mỗi CBGV phải có ít nhất 2 bài/HK được đưa lên trang Viettelstudy.

- Đẩy mạnh dạy học trực tuyến qua mạng Internet hoặc trên truyền hình, mỗi môn học phải dạy được ít nhất 01 tiết trên Viettelstudy hoặc trên truyền hình.

2. Biện pháp

- Mỗi tổ phải xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ứng dụng CNTT.

- Mỗi giáo viên phải có một địa chỉ e-mail.

- Tổ chuyên môn tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho những giáo viên chưa biết, hoặc chưa thành thạo vi tính, cách thức khai thác thông tin trên mạng.

- Giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://edu.net.vn/media> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập

- Cân đối ngân sách để đầu tư cơ sở vật chất.

VII. Tổ chức thực hiện kiểm tra nội bộ, kiểm tra định kỳ

1. Chỉ tiêu:

a) Kiểm tra định kỳ

- BGH kiểm tra hồ sơ giáo viên: 02 lần/học kỳ.
- Đối với tổ chuyên môn: kiểm tra hồ sơ giáo viên ít nhất 1 lần/giáo viên/tháng;
- BGH kết hợp với tổ chuyên môn và giáo viên có năng lực tăng cường dự giờ rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng bài giảng;
- BGH kiểm tra sinh hoạt chuyên môn của 5 tổ + kiểm tra HSSS chuyên môn tổ (02 tổ/HK);
- BGH kiểm tra việc báo cáo chuyên đề của tổ (tổ 1 lần/HK).
- Kiểm tra chuyên đề: dạy thêm học thêm, thực hiện các cuộn vận động, nề nếp, tài chính, các phòng chức năng....

b) Kiểm tra đột xuất

- BGH dự giờ kết hợp kiểm tra hồ sơ giáo viên: ít nhất 50% giáo viên/HK;
- Tổ trưởng chuyên môn : Dự giờ đột xuất , kiểm tra giáo án mỗi giáo viên trong tổ ít nhất 1 HK 1 lần.

c) Kiểm tra nội bộ: Có kế hoạch kiểm tra riêng;

2. Biện pháp:

- Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, kiểm tra định kỳ cụ thể và tiến hành kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật;
- Các bộ phận, các Tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch kiểm tra định kì, đột xuất một cách cụ thể.

Trên đây là kế hoạch chuyên môn năm học 2022-2023 của trường THPT Hoài Ân, tùy vào ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 lãnh đạo nhà trường sẽ thực hiện các hướng dẫn của tỉnh, Sở GD&ĐT và hướng dẫn của UBND huyện Hoài Ân điều chỉnh kịp thời phù hợp với tình hình mới. Lãnh đạo nhà trường đề nghị các tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng, toàn thể giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Kế hoạch trên nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2022-2023./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c)
- HT, P.HT (t/h);
- TTCM (t/h);
- CĐ, ĐT(t/h);
- Lưu: VP.

KT.HIỆU TRƯỞNG
P.HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thành Trưởng

PHỤ LỤC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

NĂM HỌC: 2022 – 2023

(Kèm theo kế hoạch Số: /KH-HA, ngày 18/9/2022
của Hiệu trưởng trường THPT Hoài Ân)

Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
9/2022	- Ổn định biên chế lớp.	BGH
	- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho năm học 2021-2022.	BGH, VP
	- Phân công chuyên môn. Phân thời khóa biểu L1(áp dụng từ ngày 05/9/2022).	BGH
	- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho năm học.	BGH, VP
	- Tổ chức cho HS học nội qui nhà trường;	BGH, GVCN, ĐT
	- Xây dựng Kế hoạch chuyên môn năm học, kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch thi GVDG cấp trường, Kế hoạch thi GVDG pháp luật phòng chống tham nhũng, Kế hoạch bồi dưỡng HSG;	Tổ CM, GV
	- Gửi Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10, kế hoạch dạy học tự chọn lớp 11, 12 cho Sở GD&ĐT. Lên kế hoạch dạy chủ đề tự chọn cho khối 11, 12; chuyên đề cho lớp 10	BGH
	- Đăng ký tham gia viết sáng kiến, thi GVDG, thi GVDG pháp luật về phòng chống tham nhũng.	TTCM
	- Tổ chức học nghề khối 11;	BGH
	- Các tổ chuyên môn hoàn thành kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, giáo viên hoàn thành kế hoạch giáo dục cá nhân, giáo viên phụ trách tư vấn học sinh, TDTT, hướng nghiệp hoàn thành kế hoạch giáo dục.	TTCM, GV
	- Phối hợp tổ chức Tết Trung thu cho con giáo viên trong trường	BGH
	- Bồi dưỡng HSG K12;	GV, HS
	- Phát động thi đua đợt I;	Công đoàn
	- Hoàn thành các báo cáo đầu năm gửi Sở;	BGH
	- Duyệt kế hoạch chuyên môn của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên; Kế hoạch tổ chức thực hiện TDTT, tư vấn, ...	BGH
	- Tổ chức Đại hội các chi đoàn lớp, Đại Hội đoàn trường.	ĐT
	- Hoàn thành đăng bộ các lớp	VP
	- Kiểm tra sản phẩm của Tổ CM trên viettel study;	BGH
	- Dự giờ đánh giá giáo viên theo kế hoạch chuyên môn;	BGH
	- Tổ chuyên môn kiểm tra HSSS theo kế hoạch;	TTCM, TPCM
	- Triển khai: Đăng kí đề tài dự thi “ KHKT”; thi “Sáng tạo TTN-ND”, phân công GV phụ trách đề tài. Tham gia các cuộc thi do Sở GD&ĐT Bình Định phát động và tổ chức.	BGH
	- Tổ chức Hội nghị CBVC đầu năm.	BGH
	- Tổ chức dạy thêm học thêm toàn trường.	BGH
	- Tổ chức thao giảng, dự giờ đánh giá giáo viên và dự giờ đột xuất.	BGH, TTCM
	- Tổ chuyên môn tổ chức báo cáo chuyên đề cấp tổ.	Tổ CM
	- Phối hợp tổ chức ngày phụ nữ Việt nam (20/10).	BGH, CD
	- Hoàn thành hồ sơ Cải cách hành chính năm 2022.	BGH

10/2022	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNB
	- BGH kiểm tra HSSS tổ chuyên môn.	BGH
	- BGH kiểm tra hồ sơ giáo viên lần 1.	BGH, TTCM
	- Tổ chuyên môn báo cáo mức độ hoàn thành đề tài SK của GV.	TTCM, TPCM
	- Kiểm tra, đánh giá các công việc đang tiến hành dự thi KHKT.	BGH
	- Kiểm tra sản phẩm của Tổ CM và GV trên Viettel study.	BGH
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12.	GV, HS
	- Thành lập đội tuyển SHG lớp 12 thi tỉnh;	BGH
	- Tổ chức thi GVDG cấp trường, thi Giáo án điện tử cấp trường.	BGH
11/2022	- Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022).	BGH, CD, DT
	- Tổ chức các hoạt động chuyên môn nâng cao chất lượng dạy-học.	BGH
	- Tổ chức dạy thêm, học thêm toàn trường.	BGH
	- Tổ chức thi đồ vui đề học khối 12 (PT: Tổ Toán-Tin+Lí-CN-TD-QP&AN)	Tổ CM
	- Kiểm tra giữa kỳ I (Tuần 8).	BGH, GV
	- Kiểm tra HSSS tổ chuyên môn.	BGH
	- Tổ chuyên môn tổ chức báo cáo chuyên đề cấp tổ.	Tổ CM
	- Các tổ chuyên môn tổ chức thao giảng giờ dạy tốt.	Tổ CM
	- Tổ chức hội giảng đôi mới PPDH.	BGH
	- Tổ chức các lớp đăng kí giờ học tốt, buổi học tốt.	DT, GVCN
	- Tổ chuyên môn kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên.	TTCM
	- Tổ Ngoại ngữ, Tổ Hóa-Sinh báo cáo chuyên đề cấp trường.	Tổ CM
	- Tổ chuyên môn báo cáo mức độ hoàn thành đề tài SK của GV.	Tổ CM
	- Kiểm tra, đôn đốc GV phân công hướng dẫn học sinh NCKH.	BGH
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNB
	- Sơ kết thi đua đợt I, phát động thi đua đợt II.	CD
	- Kiểm tra sản phẩm của Tổ CM, GV trên Viettel study.	BGH
	- Tổ chức thi HSG khối 11 và lên kế hoạch bồi dưỡng.	BGH
12/2022	- Tổ chức hoạt động chào mừng 78 năm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2022).	BGH, CD, DT
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNB
	- Tiếp tục dự giờ, dự giờ đột xuất theo kế hoạch.	BGH, TTCM
	- Tổ chức dạy thêm học thêm toàn trường.	BGH
	- Kiểm tra HSSS tổ chuyên môn.	BGH
	- Tổ chức ôn tập để chuẩn bị kiểm tra cuối kỳ I. Lên kế hoạch kiểm tra cuối kỳ I.	BGH
	- BGH kiểm tra hồ sơ giáo viên lần 2.	BGH, TTCM
	- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa.	Tổ CM
	- Tổ chuyên môn tổ chức báo cáo chuyên đề cấp tổ.	Tổ CM
	- Tổ chức hoạt động ngoại khóa khối 10, khối 11.	Tổ CM
	- Hoàn thành hồ sơ dự thi NCKH-KT về gửi về Sở.	BGH, Thư ký
	- Tổ chuyên môn báo cáo mức độ hoàn thành đề tài SK của GV.	Tổ CM
	- Kiểm tra sản phẩm của Tổ CM, GV trên Viettel study.	BGH
01/2023	- Thành lập đội tuyển tham gia thi chọn HSG lớp 12 cấp tỉnh	BGH
	- Bồi dưỡng HSG khối 11.	GV, HS
	- Ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối kỳ I.	GV, HS
01/2023	- Tổ chức kiểm tra học kỳ I. Chấm bài, lên điểm.	BGH, GV

01/2023	- Sơ kết thi đua đợt II, phát động thi đua đợt III.	Công đoàn
	- Tổ chức dạy thêm học thêm toàn trường.	BGH, GV
	- Dự giờ đánh giá giáo viên theo kế hoạch.	BGH, TTCM
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNN
	- Tổ chuyên môn kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên.	TTCM, TPCM
	- Sơ kết học kỳ I (trước 16/01/2023).	BGH
	- Báo cáo số liệu HKI về Sở GD&ĐT.	BGH
	- Kiểm tra sản phẩm của Tổ CM, GV trên Viettel study.	BGH
	- Tổ chuyên môn báo cáo mức độ hoàn thành đề tài SK của GV.	TTCM
	- Chuẩn bị các hoạt động đón tết Nguyên đán Nhâm Dần	BGH, CĐ, ĐT
	- Đón đoàn thanh tra của Sở GD&ĐT về TT năm học 2022-2023	
02/2023	- Đón đoàn thanh tra của sở GD&ĐT về TT năm học 2022-2023	
	- Đón tết Nguyên Đán Nhâm Dần	Toàn trường
	- Tổ chức dạy thêm học thêm toàn trường.	BGH
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 11.	GV
	- Tổ chức hoạt động ngoại khóa.	Tổ CM
	- Kiểm tra hồ sơ 12 lần 1.	BGH, GVCN
	- Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên lần 3.	BGH, TTCM
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNN
	- Dự giờ đánh giá giáo viên theo kế hoạch.	BGH
	- Tổ Văn –Sử-Địa-GDCD, Toán-Tin báo cáo CĐ cấp trường.	Tổ CM
	- BGH kiểm tra HSSS tổ chuyên môn.	BGH
	- Giáo viên nộp SK dự thi cấp trường.	GV
	- Kiểm tra sản phẩm của Tổ CM, GV trên Viettel study.	BGH
03/2023	- Phối hợp tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 26/3.	BGH, CĐ, ĐT
	- Tổ chức dạy thêm học thêm toàn trường.	BGH
	- Tổ chức giáo viên thao giảng giờ dạy tốt.	BGH, TTCM
	- Tổ chức cho các lớp đăng kí giờ học tốt, buổi học tốt.	ĐT, GVCN
	- Tổ chức Hội thảo đánh giá SK, chọn SK đạt yêu cầu gửi dự thi cấp tỉnh.	BGH, thư ký
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 11. Thành lập đoàn học sinh giỏi khối 11 dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh (18/3/2023).	BGH
	- Tổ chức ngoại khóa.	Tổ CM, ĐT
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNN
	- Kiểm tra giữa kỳ II	GV, HS
	- Kiểm tra hồ sơ khối 12 (lần 2)	BGH, GVCN
	- Sơ kết thi đua đợt III, phát động thi đua đợt IV.	CĐ
	- Tổ chức hội giảng đổi mới PPDH.	BGH, TTCM
	- Tổ chuyên môn kiểm tra HSSS giáo viên.	TTCM, TPCM
	- Tổ chuyên môn tổ chức báo cáo chuyên đề cấp tổ.	Tổ CM
	- Kiểm tra sản phẩm của Tổ CM, GV trên Viettel study.	BGH
	- Lên kế hoạch kết thúc một số môn kì II khối 12.	BGH
04/2023	- Lên KH chức ôn tập và kiểm tra HKII;	BGH, GV
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNN

	- Tổ chức dạy thêm học thêm toàn trường.	BGH, GV
	- Ôn tập và kiểm tra HKII một số môn khối 10, khối 11.	GV
	- Hợp phụ huynh học sinh khối 12.	BGH, GVCN12
	- Kiểm tra hồ sơ học sinh khối 12. Hoàn thành HS học sinh khối 12.	BGH, GVCN
	- Kiểm tra HSSS tổ chuyên môn.	BGH
	- Tổ Ngoại ngữ tổ chức sinh hoạt chuyên môn.	Tổ CM
	- Tổ chức kiểm tra cuối HKII K12	GV, HS
	- Kiểm tra HSSS lần 4.	BGH, TTCM
	- Tổ chuyên môn tổ chức báo cáo chuyên đề cấp tổ.	Tổ CM
	- Kiểm tra sản phẩm của Tổ CM, GV trên Viettel study.	BGH
05/2023	- Tổ chức kiểm tra cuối HKII khối 10, 11	BGH
	- Chấm bài lên điểm, tổng hợp số liệu học lực và hạnh kiểm.	BGH, GV
	- Ôn tập thi tốt nghiệp khối 12.	GV
	- Báo cáo số liệu cuối năm.	BGH
	- Tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động hè.	ĐT
	- Kiểm tra sản phẩm của Tổ CM, GV trên Viettel study.	BGH
	- In, duyệt và lưu trữ SĐĐT.	BGH
	- Ôn tập thi Tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023.	GV
06/2023	- Tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10.	BGH
	- Giáo viên coi thi, chấm thi tuyển sinh vào 10.	GV
	- Ôn tập thi Tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023.	GV
	- Thi Tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023.	HS 12
	- GV tham gia coi thi và chấm thi TN.	BGH, GV
	- Duyệt học bạ khối 10, 11.	BGH
	- Thực hiện kế hoạch hoạt động trong hè.	BGH
	- Chuyển học sinh rèn luyện trong hè về địa phương.	BGH
07/2023	- Thực hiện kế hoạch hè.	BGH
	- Tổ chức thi lại cho học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp và tổng kết.	BGH
	* Bổ sung:	